

SỞ Y TẾ HUNG YÊN
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRẦN LÃM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 845/TTr-BVĐK

Trần Lâm, ngày 14 tháng 10 năm 2025

TỜ TRÌNH

**V/v phê duyệt danh sách đăng ký người hành nghề
tại Bệnh viện Đa khoa Trần Lâm**

Kính gửi: Sở Y tế Hưng Yên

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Bệnh viện Đa khoa Trần Lâm trình Sở Y tế đăng tải danh sách người hành nghề tại Bệnh viện. *(có danh sách kèm theo)*

Bệnh viện xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTH./



GIÁM ĐỐC

Mai Thị Thúy Hằng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ
NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TẠI BỆNH VIỆN**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRẦN LÂM
2. Địa chỉ: Số 355 đường Trần Lâm, Phường Trần Lâm, Tỉnh Hưng Yên
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ các ngày trong tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
1	Mai Thị Thúy Hằng	000597/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Giám đốc	Không
2	Bùi Thanh Sơn	000603/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Nội soi tiêu hóa	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Phó Giám Đốc, Khoa CDHA	Phòng khám nội tổng hợp Phúc Sơn từ 17h30-20h từ Thứ 2 đến thứ 6. Thứ 7, Chủ Nhật từ 7h-20h
3	Trần Thị Nguyệt	000602/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Phó Giám Đốc, Khoa Nhi	Phòng khám đa khoa Anh Vinh từ 17h40-19h từ Thứ 2 đến thứ 6, từ 7h-11h30; 13h30-19h Thứ 7 và Chủ Nhật, ngày lễ , ngày tết
4	Nguyễn Duy Duẩn	002161/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Phó Giám Đốc , Khoa NTH	Không
5	Bùi Thị Thanh Hương	000605/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, điện não đồ	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ. Trưởng Khoa KB	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
6	Nguyễn Thị Sinh	007717/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Nội Khoa	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ, Phó khoa KB	Phòng khám đa khoa Anh Vinh từ 17h40-19h từ Thứ 2 đến thứ 6, từ 7h-11h30; 13h30-19h Thứ 7 và Chủ Nhật, ngày lễ , ngày tết
7	Đặng Ngọc Thành	000614/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ - khoa KB	Không
8	Trần Thị Tú Anh	000612/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Xét nghiệm	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ -Khoa KB	Không
9	Phạm Thị Phương Chi	008110/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ - Khoa KB	Phòng khám đa khoa Anh Vinh từ 17h40-19h từ Thứ 2 đến thứ 6, từ 7h-11h30; 13h30-19h Thứ 7 và Chủ Nhật, ngày lễ , ngày tết
10	Vũ Hoàng Khôi	000610/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, đọc điện tim	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ - khoa KB	Không
11	Phạm Đình Hà	000751/TB-GPHN	Chuyên khoa nội khoa	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bs Khoa Khám Bệnh	Không
12	Đỗ Thị Hằng	000642/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
13	Đào Thị Lan Hương	000652/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
14	Trương Thị Phương Thảo	007624/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
15	Khổng Thị Bích Thảo	000688/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng - khoa KB	Không
16	Nguyễn Thị Huyền	000669/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
17	Đoàn Thị Răm	0003036/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
18	Trần Thanh Loan	000663/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
19	Nguyễn Thị Hồi	000647/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
20	Chu Thị Lụa	000683/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
21	Bùi Kiều Trang	008467/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
22	Vũ Thị Tuyết	000644/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
23	Nguyễn Quang Trường	000309/TB-GPHN	Y khoa	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ - khoa KB	Không
24	Trần Thị Bích	007217/TB-CCHN	Theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
25	Đoàn Thị Linh	009973/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
26	Nguyễn Thị Hà	0005447/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa KB	Không
27	Hà Xuân Trường	000608/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, đọc điện tim	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ -Trưởng khoa HSCC	Không
28	Nguyễn Thị Hằng	0003193/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng - khoa HSCC	Không
29	Vũ Thị Hường	000660/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng - khoa HSCC	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
30	Nguyễn Thị Phương Thanh	000661/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng - khoa HSCC	Không
31	Đoàn Thanh Hải	009651/TB-CCHN	Theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng - khoa HSCC	Không
32	Trần Thị Thục Anh	000693/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng - khoa HSCC	Không
33	Bùi Thị Hương	0005449/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, đọc điện tim, tiêm khớp	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ- Khoa NTH - Trưởng khoa	Không
34	Trần Ngọc Tiến	000301/TB-GPHN	Y khoa	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ-Khoa NTH	Không
35	Phạm Thị Hồng Nhung	000640/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa NTH	Không
36	Vũ Thị Vẽ	000646/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa NTH	Không
37	Phạm Thị Mai	000655/TB-GPHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa NTH	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
38	Phạm Thị Mơ	000673/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng- Khoa NTH	Không
39	Triệu Thị Minh	000685/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa NTH	Không
40	Nguyễn Phương Linh	0006280/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng - Khoa NTH	Không
41	Nguyễn Thị Nhung	000678/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa NTH	Không
42	Đỗ Thị Thùy Lương	005533/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa NTH	Không
43	Bùi Trung Dũng	006649/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa NTH	Không
44	Đoàn Thái Học	000690/HY-GPHN	Y khoa	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ - khoa NTH	Không
45	Lê Thị Tuyết	000606/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, đọc điện tim, gây mê hồi sức, Răng hàm mặt	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ -Trưởng khoa NTM	Nha khoa An Nhiên cơ sở Ninh Bình từ 17h30-20h các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. thứ 7, chủ nhật từ 7h-20h

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
46	Ngô Thị Lụa	000627/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, đọc điện tim	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ -Phó khoa NTM	Không
47	Trần Thị Thanh Hoa	009220/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ -Khoa NTM	Không
48	Phạm Thị Thảo	000686/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng-Khoa NTM	Không
49	Bùi Thị Hà	000670/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa NTM	Không
50	Trần Thu Hiền	000672/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa NTM	Không
51	Lê Thị Tuyết	006518/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NTM	Không
52	Đặng Diệu Linh	005910/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NTM	Không
53	Phạm Thị Thúy Hạnh	000657/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NTM	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
54	Vũ Thị Bình	0005475/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa NTM	Không
55	Tô Thị Kiều Chinh	0005448/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa NTM	Không
56	Đặng Gia Mạnh	000611/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ-Phó khoa YHCT-PHCN	Không
57	Nguyễn Bá Cường	0005300/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - Khoa YHCT-PHCN	Phòng khám đa khoa Anh Vinh từ 7h-11h30; 13h30-19h Thứ 7 và Chủ Nhật, ngày lễ , ngày tết
58	Hoàng Thùy Linh	006330/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền _ PHCN	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ ,Phó khoa YHCT-PHCN	Phòng khám đa khoa Anh Vinh từ 7h-11h30; 13h30-19h Thứ 7 và Chủ Nhật, ngày lễ , ngày tết
59	Đinh Văn Lợi	006277/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - Khoa YHCT-PHCN	Phòng khám chuyên khoa YHCT Bác sĩ Lợi từ 17h30-21h từ Thứ 2 đến Thứ 6. Thứ T7- Chủ Nhật từ 7h- 20h
60	Đoàn Thị Hồng Nhung	006748/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ YHCT- Khoa YHCT-PHCN	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
61	Bùi Thị Quyên	000632/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng-YHCT, Phục hồi chức năng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng- kỹ thuật viên PHCN- Khoa YHCT- PHCN	Không
62	Nguyễn Thị Bích Thủy	000633/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng-YHCT, Phục hồi chức năng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- kỹ thuật viên PHCN- Khoa YHCT- PHCN	Không
63	Phạm Thị Nga	000659/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng-YHCT, Phục hồi chức năng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- kỹ thuật viên PHCN- Khoa YHCT- PHCN	Không
64	Nguyễn Thanh Hà	000679/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng-YHCT, Phục hồi chức năng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- kỹ thuật viên PHCN- Khoa YHCT- PHCN	Không
65	Trần Hữu Thảo	000690/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng-YHCT, Phục hồi chức năng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- kỹ thuật viên PHCN- Khoa YHCT- PHCN	Không
66	Lê Văn Giang	000691/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng-YHCT, Phục hồi chức năng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- kỹ thuật viên PHCN- Khoa YHCT- PHCN	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
67	Tạ Thị Thu Trang	0005476/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng- YHCT, Phục hồi chức năng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- kỹ thuật viên PHCN- Khoa YHCT- PHCN	Không
68	Lê Thị Thúy	0005301/TB-CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng-Vật lý trị liệu	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	kỹ thuật viên PHCN vật lý trị liệu - Khoa YHCT-PHCN	Không
69	Hoàng Thị Hà	000626/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Nhi, Đọc điện tim	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ-Trưởng khoa Nhi	Không
70	Phạm Thị Hồng Xuân	000643/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa NHI	Không
71	Nguyễn Thị Lệ	000645/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa NHI	Không
72	Nguyễn Thị Thảo	000649/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa NHI	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
73	Phạm Thu Hiền	000653/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng-Khoa NHI	Không
74	Đặng Thị Yến	000692/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NHI	Không
75	Đặng Thu Huyền	006329/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NHI	Không
76	Nguyễn Ngọc Anh	0005485/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NHI	Không
77	Nguyễn Thị Tình	000676/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NHI	Không
78	Lê Thanh Thu	009338/TB-CCHN	Theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NHI	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
79	Phạm Tiến Sỹ	000615/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - Trưởng khoa Ngoại TH	Phòng khám chuyên khoa Ngoại DR.Tiến Sỹ từ 11h30-13h,17h30-20h từ Thứ 2 đến thứ 6, thứ 7, chủ nhật
80	Phạm Đức Hạnh	000631/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - khoa Ngoại TH	Phòng khám đa khoa Anh Vinh từ 7h-11h30; 13h30-19h Thứ 7 và Chủ Nhật, ngày lễ , ngày tết
81	Trần Văn Phiêm	0005282/TB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức, Khám Nhi	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - Khoa Ngoại TH, Khoa Nhi	Bệnh viện đa khoa tư nhân Lâm Hoa, Bệnh viện đa khoa Lâm Hoa Thái Bình từ 12h-13h, 17h30-20h từ Thứ 2 đến thứ 6. Thứ 7, Chủ nhật
82	Nguyễn Trần Minh Đức	000874/TB-GPHN	Chuyên khoa ngoại khoa	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - khoa Ngoại TH	Không
83	Hoàng Trung Thành	009126/TB_CC HN	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - khoa Ngoại TH	Không
84	Nguyễn Thị Miên	000698/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng - khoa Ngoại TH	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
85	Đặng Anh Tuấn	007302/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa Ngoại TH	Không
86	Hà Thị Thoa	000651/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa Ngoại TH	Không
87	Phạm Thị Thu Hiền	009502/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa Ngoại TH	Không
88	Phạm Thị Thu Trang	000696/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa Ngoại TH	Không
89	Ngô Thị Kim Nhâm	000697/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa Ngoại TH	Không
90	Nguyễn Thiên Mạnh	005751/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa Ngoại TH	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
91	Bùi Trà My	000691/TB-GPHN	Phạm vi hoạt động điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa Ngoại TH	Không
92	Phạm Duy Thắng	0005452/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa Ngoại TH	Không
93	Phạm Tuấn Anh	007926/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, sản phụ khoa	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Trưởng khoa Phụ sản; Bác sĩ	Không
94	Trần Thị Kim Liên	000983/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản khoa	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ - Khoa Phụ Sản	Không
95	Phạm Đình Đức Anh	008731/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ - Khoa Phụ Sản	Không
96	Nguyễn Thị Minh Phương	000703/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Nữ hộ sinh- Khoa Phụ Sản	Không
97	Nguyễn Thị Thúy Hòa	000704/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Nữ hộ sinh- Khoa Phụ Sản	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
98	Phạm Thị Huyền	000705/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Nữ hộ sinh- Khoa Phụ Sản	Không
99	Nguyễn Thị Thịnh	000377/TB-GPHN	Phạm vi hành nghề Hộ sinh	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Nữ hộ sinh- Khoa Phụ Sản	Không
100	Trần Anh Việt	000628/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - Trưởng khoa 3CK	Nha Khoa Đức Việt Từ Thứ 2 đến Thứ 6 từ 17h30-20h, Thứ 7, chủ nhật, ngày nghỉ, ngày Lễ từ 7h-20h
101	Lê Văn Tiến	000625/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng, Nội soi TMH	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ- Phó Trưởng khoa 3CK	Bệnh viện đa khoa tư nhân Phúc Sơn từ 17h40-20h từ Thứ 2 đến thứ 6, Thứ 7, Chủ nhật.Phòng Khám chuyên khoa tai mũi họng Dr Trang Tiến khám bệnh ngoài giờ hành chính và thứ 7 chủ nhật
102	Phan Thị Huyền Trang	0005314/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt, Mắt, đọc điện tim.	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - Khoa 3CK	Phòng Khám Dr Trang Tiến từ 11h30-13h, từ 17h30-20h từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ Nhật
103	Hà Mai Linh	002816/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - Khoa 3CK	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
104	Nguyễn Thị Hương Mai	008314/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - Khoa 3CK	Không
105	Nguyễn Thị Bích Ngọc	000675/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng- Khoa 3CK	Không
106	Phạm Thị Huyền	000648/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa 3CK	Không
107	Nguyễn Thị Liên	000650/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa 3CK	Không
108	Nguyễn Thị Huệ	000662/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa 3CK	Không
109	Nguyễn Thị Mến	000677/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa 3CK	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
110	Bùi Thu Huyền	000695/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa 3CK	Không
111	Phạm Thị Hằng	005555/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa 3CK	Không
112	Đỗ Thị Hương	000637/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa 3CK	Không
113	Đỗ Thị Phượng	0003194/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa 3CK	Không
114	Vũ Mạnh Quỳnh	009177/TB-CCHN	Khám chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - Khoa CĐHA	Không
115	Nguyễn Thị Bình	009089/TB-CCHN	Khám chuyên ngành đa khoa, Chẩn đoán hình ảnh	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Phó Khoa CĐHA - Bác sỹ - Khoa CĐHA	Phòng khám đa khoa Anh Vinh từ 17h40-19h từ Thứ 2 đến thứ 6, từ 7h-11h30; 13h30-19h Thứ 7 và Chủ Nhật, ngày lễ , ngày tết

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
116	Long Giang	006353/TB-CCHN	Khám chuyên ngành đa khoa, siêu âm, X-Quang	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ - khoa CDHA	Phòng khám đa khoa Quỳnh Phụ từ 7h-11h; 13h30-17h30 thứ 7 và chủ nhật
117	Phí Thị Hồng	005580/TB-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường tại cộng đồng theo thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-byt_BNV ngày 27/5/2015, Siêu âm	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - Khoa CDHA, Phó TPKHTH	Không
118	Đào Tiến Chinh	000638/TB-CCHN	Kỹ Thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Kỹ thuật viên hình ảnh- Khoa CDHA	Không
119	Hà Thị Nhung	000654/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa CDHA	Không
120	Đỗ Thị Thanh Huyền	000671/TB-GPHN	Phạm vi hoạt động điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng- Khoa CDHA	Không
121	Phạm Thị Hải Yến	000689/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa CDHA	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
122	Nguyễn Thị Hằng	000664/TB-GPHN	Phạm vi hoạt động điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa CDHA	Không
123	Hoàng Thị Vân Anh	006545/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa CDHA	Không
124	Nguyễn Hữu Nam	000639/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa CDHA	Không
125	Nguyễn Văn Hợp	006410/TB-CCHN	Kỹ Thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Kỹ thuật viên hình ảnh- Khoa CDHA	Không
126	Đinh Thị Hoài Hương	008966/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	KTV xét nghiệm- Khoa XN	Không
127	Nguyễn Thị Vín	000709/TB-CCHN	Theo Thông tư số 23/2009/TT-BYT, ngày 01/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức kỹ thuật y học	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	KTV xét nghiệm- Khoa XN	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
128	Trần Mạnh Thắng	000710/TB-CCHN	Theo Thông tư số 23/2009/TT-BYT, ngày 01/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức kỹ thuật y học	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Cử nhân XN- Khoa XN	Không
129	Đỗ Thị Quý	0003195/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật Xét nghiệm	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Phó trưởng khoa- Khoa XN	Phòng khám đa khoa Anh Vinh từ 7h-11h30; 13h30-19h Thứ 7 và Chủ Nhật, ngày lễ , ngày tết
130	Trần Thị Minh	0005302/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	KTV xét nghiệm- Khoa XN	Không
131	Nguyễn Thị Thúy	006126/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Cử nhân xét nghiệm-Khoa XN	Không
132	Nguyễn Ngọc Đức	010702/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	KTV xét nghiệm- Khoa XN	Không
133	Lê Viết Nam	005752/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Nhân viên-Phòng TCHC	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
134	Đinh Thị Châu Quỳnh	000701/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Nhân viên-Phòng TCHC	Không
135	Bùi Thanh Lịch	000030/TB-GPHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Phó trưởng Phòng KHTH	Không
136	Nguyễn Thị Hạnh	000658/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng - phòng KHTH	Không
137	Hoàng Yến	006336/TB-CCHN	Theo Thông tư số 26/2015/TT-BYT, ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng phòng KHTH, Khoa KB	Không
138	Trương Thị Thắm	000694/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Trưởng phòng Điều dưỡng Bệnh viện	Không
139	Nguyễn Thị Phương Thúy	000940/TB-GPHN	Phạm vi hành nghề Điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Phó phòng Điều dưỡng	Không
140	Trần Thị Vân	005754/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Phòng Điều dưỡng	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
141	Trần Minh Phong	000150/TB-GPHN	Y khoa	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00. (8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ-Phó Trưởng khoa KSNK	Không
142	Phạm Thị Hồng Quyên	000682/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00. (8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng-khoa KSNK	Không
143	Nguyễn Thị Huyền	000699/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 6h30- 11h; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00. (8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KSNK	Không

Trần Lâm, ngày 14 tháng 10 năm 2025

Đại diện cơ sở khám bệnh, chữa bệnh



GIÁM ĐỐC

Mai Thị Thúy Hằng